

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 25/01/2024

“V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phúc Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Khắc Hoàn và bà Vũ Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Viện - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 159/2023/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2023 về việc: *“Tranh chấp về hôn nhân và gia đình”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/12/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/01/2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Quách Thị M, sinh năm 1986.

Địa chỉ: xóm K, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt).

2. *Bị đơn:* anh Phạm Huy C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh - Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Quách Thị M trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 15/5/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C sống cùng với mẹ anh C là bà Ngô Thị L, sinh năm 1958, đến cuối năm 2018 thì chị Quách Thị M chuyển về sinh sống tại xóm K, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, nhưng hơn 1 năm về sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân không hợp nhau thường xuyên xảy ra mâu thuẫn bất đồng quan điểm không hợp nhau và anh C nghiện ma túy chị M khuyên bảo không được. Cuộc sống hôn nhân thường phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn

nhân không đạt được. Khi phát sinh mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân không còn hòa thuận và hạnh phúc, chị Quách Thị M, anh Phạm Huy C và gia đình 2 bên đã cố gắng hòa giải để tiếp tục cuộc hôn nhân. Tuy nhiên, sau đó mâu thuẫn vẫn xảy ra và chị M nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống hôn nhân được nữa. Hiện nay chúng chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C đã ly thân không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, chị Quách Thị M có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Phạm Huy C.

- *Về con chung*: Trong quá trình chung sống, chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C không có con chung, nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung và vay nợ chung*: Trong quá trình chung sống, chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C không có tài sản chung và vay nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập, thông báo và giao các văn bản tố tụng hợp lệ theo quy định của pháp luật cho anh Phạm Huy C nhưng anh Phạm Huy C không có mặt tại các phiên họp và các buổi làm việc vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày quan điểm về việc chị M khởi kiện yêu cầu ly hôn.

Ngày 31/10/2023 Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tiến hành lập biên bản xác minh qua ông Đặng Ngọc T - Trưởng khu C, phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh cung cấp: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C kết hôn với nhau vào năm 2017, đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi kết hôn cả hai chung sống tại nhà mẹ đẻ của anh C tại khu C, phường Q, thị xã Q, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Trong quá trình chung sống cả hai không yêu cầu hòa giải mâu thuẫn, khu phố chỉ được biết cả hai có xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị M đã về nhà mẹ đẻ sinh sống. Nay chị Quách Thị M yêu cầu giải quyết ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Về con chung: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C không có con chung. Về tài sản chung khu không nắm được.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

I. VỀ VIỆC TUÂN THEO PHÁP LUẬT TỔ TỤNG.

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án cơ bản đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm giải quyết vụ án.

3. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn chị Quách Thị M đã cơ bản chấp hành, thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên tòa, nguyên đơn chị Quách Thị M vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt). Đối với bị đơn anh Phạm Huy C chưa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn anh Phạm Huy C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

II. VỀ VIỆC GIẢI QUYẾT VỤ ÁN:

Căn cứ khoản 1, Điều 51; khoản 1, Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a, khoản 5, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thị M. Xử chị Quách Thị M được ly hôn anh Phạm Huy C.

Buộc chị Quách Thị M phải nộp án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: chị Quách Thị M khởi kiện về việc ly hôn với anh Phạm Huy C và cung cấp các tài liệu làm cơ sở cho việc giải quyết vụ án. Bị đơn anh Phạm Huy C có nơi cư trú tại khu C, phường Y, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Quách Thị M vắng mặt tại phiên tòa (có đơn xin xử vắng mặt); bị đơn anh Phạm Huy C đã được triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt lần thứ 2. Do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn đảm bảo đúng quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C có đăng ký kết hôn từ năm 2017 cho đến nay là quan hệ hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo hộ. Hội đồng xét xử xét thấy để cuộc sống vợ chồng hôn nhân tồn tại, mục đích hôn nhân đạt được thì phải xuất phát từ ý chí, nguyện vọng của hai bên vợ chồng, tình cảm phải trên cơ sở tự nguyện từ hai phía, phải thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau cùng xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do nguyên nhân bất đồng quan điểm sống không hợp nhau, mâu thuẫn không thể hàn gắn được nữa và anh C nghiện ma túy chị M khuyên bảo không được, cũng như tình cảm không hòa hợp giữa 2 vợ chồng không có tiếng nói chung trong cuộc sống, không còn yêu thương nhau nữa, chị M đã về nhà mẹ đẻ tại xóm K, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình sinh sống, do đó vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2018 đến nay, trong quá trình sống ly thân không còn quan tâm, chăm sóc nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C đã trầm trọng, đời sống chung vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Quách Thị M đối với anh Phạm Huy C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] *Về con chung*: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C không có con chung, không có yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[2.3] *Về tài sản chung và vay nợ chung*: chị Quách Thị M và anh Phạm Huy C trình bày không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: chị Quách Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Quách Thị M.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* chị Quách Thị M được ly hôn anh Phạm Huy C.

2. *Về án phí:* chị Quách Thị M phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) vào ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Quách Thị M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003774 ngày 25/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, chị Quách Thị M đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn vắng mặt, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh
- VKSND thị xã Quảng Yên.
- Chi cục THADS thị xã Quảng Yên.
- UBND phường Quảng Yên, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh (Nơi ĐKKH)
- Các đương sự.
- Lưu án văn + Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Phúc Định